CHƯƠNG 5: TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN CAO NHẤT ĐẠT ĐƯỢC

5.1. TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN CAO NHẤT ĐẠT ĐƯỢC THEO MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG KINH TẾ - XÃ HỘI

Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được thể hiện tỷ lệ dân số chưa tốt nghiệp tiểu học, tốt nghiệp tiểu học, tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) và tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) trở lên. Biểu 5.1 trình bày tỷ lệ dân số từ 5 tuổi trở lên theo trình độ học vấn cao nhất đã đạt được và một số đặc trưng kinh tế - xã hội (giới tính, thành thị/nông thôn, dân tộc và tình trạng di cư). Tỷ lệ dân số nam đã tốt nghiệp từ tiểu học trở lên cao hơn so với nữ. Ở cấp học càng cao thì sự chênh lệch giữa nam và nữ về tỷ lệ tốt nghiệp càng lớn.

Biểu 5.1 cũng cho thấy sự khác biệt giữa thành thị và nông thôn, lớn nhất là ở tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên. Tỷ lệ dân số tốt nghiệp THPT trở lên ở thành thị cao gấp 3 lần so với ở nông thôn (37,4% ở thành thị so với 13,8% ở nông thôn). Ngược lại, ở các trình độ học vấn thấp hơn thì các tỷ lệ ở nông thôn cao hơn ở thành thị (29,6% tốt nghiệp tiểu học tại nông thôn, so với 23% ở thành thị). Sự khác biệt giữa các nhóm dân tộc được quan sát thấy lớn nhất ở trình độ tốt nghiệp THPT trở lên. Nhóm dân tộc Kinh có tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên cao hơn gấp 2 lần so với các nhóm dân tộc khác (22,7% so với 9%).

Biểu 5.1: Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên theo một số đặc trưng kinh tế - xã hội, 2009

Đơn vị tính: Phần trăm

Đặc trưng kinh tế - xã hội	Chưa tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp THPT trở lên
Chung	22,7	27,6	23,7	20,8
Nam	21,2	27,8	24,3	23,2
Nữ	24,1	27,4	23,2	18,5
Thành thị	16,7	23,0	20,4	37,4
Nông thôn	25,3	29,6	25,1	13,8
Dân tộc Kinh	21,5	27,6	25,1	22,7
Các dân tộc khác	30,2	28,0	15,2	9,0
Không di cư	23,8	28,4	24,0	18,5
Di cư trong tỉnh	13,0	19,4	19,2	45,7
Di cư giữa các tỉnh	8,9	20,3	23,3	45,7

Biểu 5.1 cũng cho thấy sự khác biệt về trình độ học vấn cao nhất đã đạt được chia theo tình trạng di cư. Kết quả cho thấy, những người di cư từ tỉnh này sang tỉnh khác (di cư giữa các tỉnh) hoặc những người di cư từ huyện này sang huyện khác trong cùng một tỉnh (di cư trong tỉnh) có trình độ học vấn cao hơn so với người không di cư. Lý do di cư chủ yếu có thể là vì lý do kinh tế, tìm kiếm cơ hội việc làm. Người di cư thường ở lứa tuổi trẻ hơn, do đó năng động hơn và có nhiều khả năng tìm kiếm cơ hội học tập cao hơn.

Khi xét theo nhóm tuổi, các nhóm tuổi trẻ từ 20-24 tuổi là nhóm có tỷ lệ dân số tốt nghiệp THPT trở lên cao nhất (43,9%). Tỷ lệ này giảm dần ở các nhóm tuổi cao hơn, và thể hiện rõ sự khác biệt theo thế hệ.

Biểu 5.2: Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên theo nhóm tuổi, 2009

Đơn vị tính: Phần trăm

Nhóm tuổi	Chưa tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp THPT trở lên
5–9	94,4	0,03	„	„
10–14	27,5	70,5	0,4	0,02
15–19	3,9	22,7	56,5	14,9
20–24	6,6	20,7	25,7	43,9
25–29	10,3	26,0	22,5	37,1
30–34	12,6	32,5	24,7	25,3
35–39	12,4	29,0	28,9	24,7
40–44	13,8	28,5	30,1	23,1
45–49	14,1	26,5	31,5	23,8
50–54	17,3	25,6	29,0	23,4
55–59	21,9	25,8	23,6	22,9
60–64	26,7	25,9	18,0	21,9
65+	43,3	21,1	7,4	9,6

Mối quan hệ tỷ lệ thuận giữa trình độ học vấn và điều kiện kinh tế xã hội của hộ gia đình được thể hiện trong Hình 5.1, cho thấy có sự sự đối lập rõ rệt về trình độ học vấn giữa các nhóm nghèo và các nhóm có điều kiện kinh tế-xã hội khá giả hơn. Nếu như tỷ lệ dân số từ 5 tuổi trở lên đã tốt nghiệp THPT trở lên của nhóm hộ rất giầu đạt 43% thì tỷ lệ này ở nhóm hộ nghèo nhất chỉ có 3,9%.

Hình 5.1: Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên theo tình trạng giàu nghèo của hộ gia đình, 2009

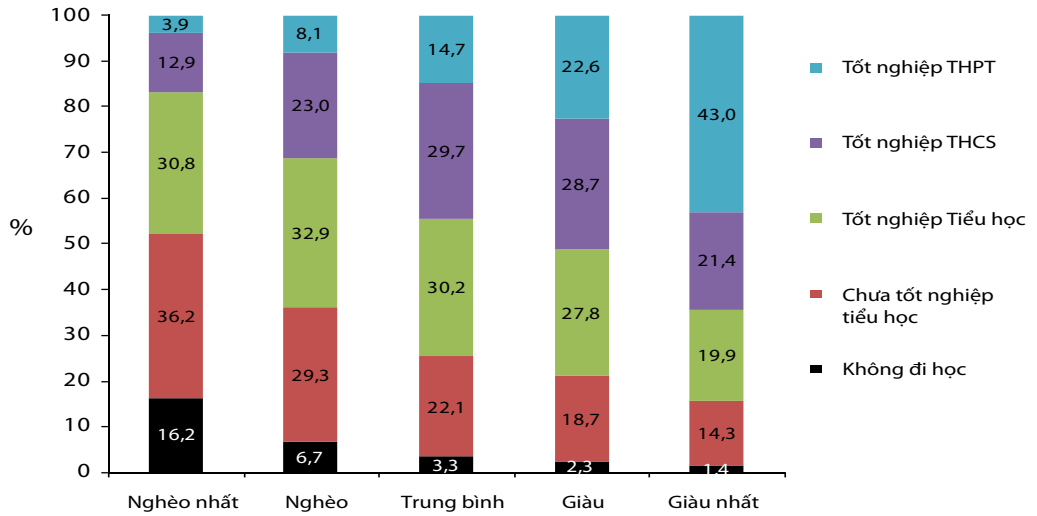

Hình 5.2 trình bày trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên chia theo dân tộc. Đồ thị cho thấy có sự khác biệt giữa các dân tộc. Dân tộc Kinh có tỷ lệ tốt nghiệp THCS trở lên cao nhất so với các dân tộc khác, tỷ lệ này thấp nhất ở dân tộc Mông.

Hình 5.2: Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên theo nhóm dân tộc, 2009

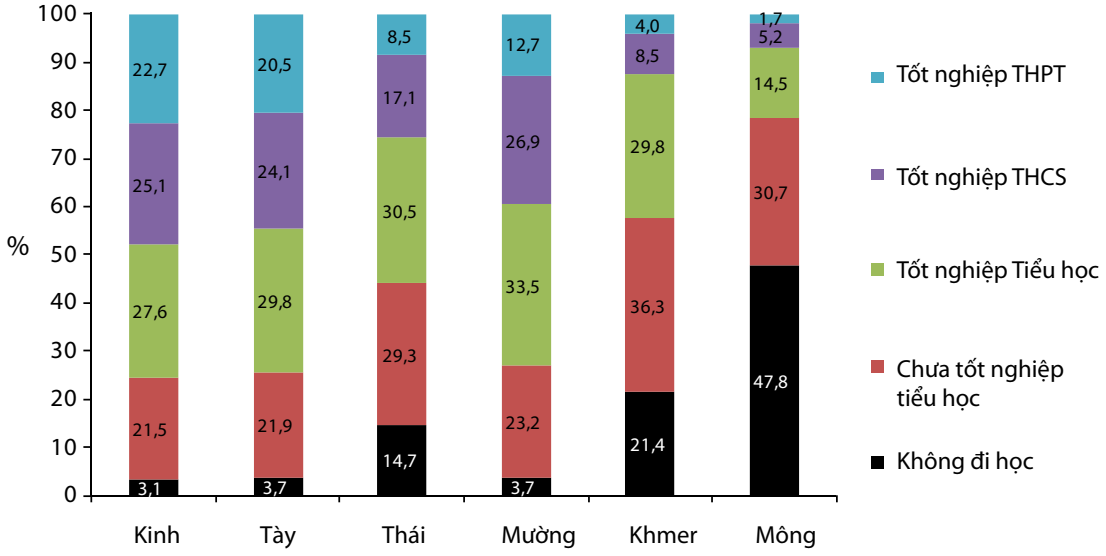

5.2. TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN CAO NHẤT ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC THEO CÁC VÙNG KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ

Biểu 5.3 trình bày trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số 5 tuổi trở lên ở 6 vùng kinh tế - xã hội của Việt Nam. Hai vùng kinh tế phát triển nhất (Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ) cũng là những vùng có tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên lớn nhất. Kết quả phân tích cũng cho thấy, xu hướng chung là các tỷ lệ của nam giới, của thành thị, của dân tộc Kinh và của nhóm dân số di cư thường khả quan hơn so với các tỷ lệ tương ứng của nữ giới, của nông thôn, của các nhóm dân tộc khác và của nhóm dân số không di cư (Xem Biểu A2.7 - A2.12, Phụ lục 2)

Biểu 5.3: Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên theo các vùng kinh tế - xã hội, 2009

Đơn vị tính: Phần trăm

Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được	Trung du và miền núi phía Bắc	Đồng bằng sông Hồng	Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung	Tây Nguyên	Đông Nam Bộ	Đồng bằng sông Cửu Long
Chưa tốt nghiệp tiểu học	22,7	15,8	22,2	25,7	19,7	32,8
Tốt nghiệp tiểu học	25,6	18,9	28,6	30,9	29,1	35,6
Tốt nghiệp THCS	23,2	33,0	25,9	20, 8	21,0	14,3
Tốt nghiệp THPT trở lên	18,2	30,1	19,1	13,7	27,2	10,7

Hình 5.3 cho thấy xu hướng thay đổi của tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên tốt nghiệp THPT trở lên chia theo giới tính và thành thị/nông thôn. Có thể thấy rõ tỷ lệ dân số 15 tuổi trở lên tốt nghiệp THPT trở lên ngày càng tăng ở cả 6 vùng kinh tế-xã hội trong thời kỳ 1989-2009.

Hình 5.3: Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên đã tốt nghiệp THPT trở lên theo các vùng kinh tế - xã hội, 1989-2009

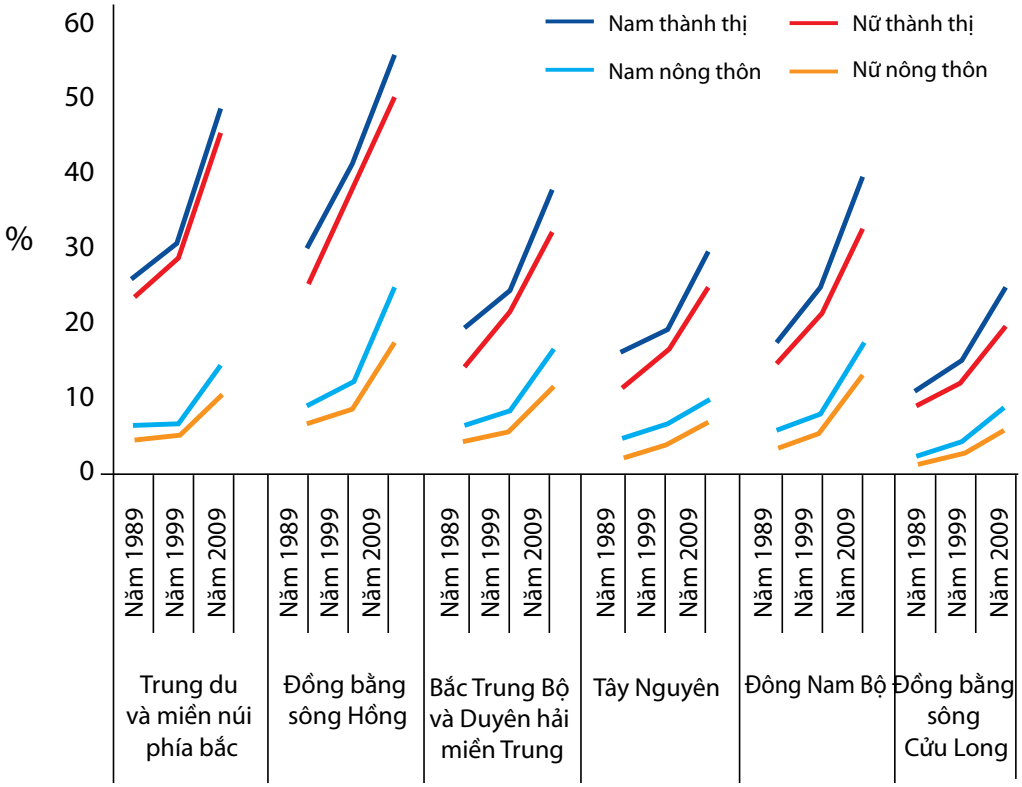

Có thể quan sát thấy tỷ lệ dân số tốt nghiệp THPT trở lên tăng đối với cả dân số nam và dân số nữ, ở cả thành thị và nông thôn. Tỷ lệ dân số tốt nghiệp THPT trở lên cao nhất ở Đồng bằng sông Hồng và thấp nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, Hình 5.3 cho thấy khoảng cách giữa thành thị và nông thôn gần như chưa được cải thiện theo thời gian. Bên cạnh đó, tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên ở nam giới luôn cao hơn ở nữ giới, và khoảng cách giữa nam và nữ không được cải thiện trong vòng 20 năm qua. Đặc biệt ở hai vùng Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long, tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên của dân số nam và nữ nông thôn năm 2009 thậm chí còn thấp hơn tỷ lệ tương ứng của nam và nữ ở thành thị 20 năm trước đó (năm 1989). Đây là một vấn đề đáng lo ngại, phản ánh sự bất bình đẳng trong trình độ học vấn giữa thành thị và nông thôn Việt nam, đặc biệt ở các vùng kinh tế-xã hội khó khăn.

Hình 5.4 cho thấy xu hướng của tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên tốt nghiệp cao đẳng trở lên chia theo giới tính và thành thị/nông thôn. Đồ thị cho thấy tỷ lệ dân số tốt nghiệp cao đẳng trở lên ở thành thị (đặc biệt là nam giới ở thành thị) tăng lên nhanh chóng so với tỷ lệ này ở nông thôn. Ở tất cả các vùng, nam giới đều có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao hơn so với nữ giới. Rõ ràng là nữ giới ở nông thôn là nhóm thiệt thòi nhất, ngay cả khi so sánh với nhóm dân số nữ ở thành thị. Tuy nhiên, sự khác biệt nam – nữ ở khu vực nông thôn thấp hơn rất nhiều so với ở khu vực thành thị.

Hình 5. 4: Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên đã tốt nghiệp cao đẳng trở lên chia theo thành thị/ nông thôn và giới tính, 2009

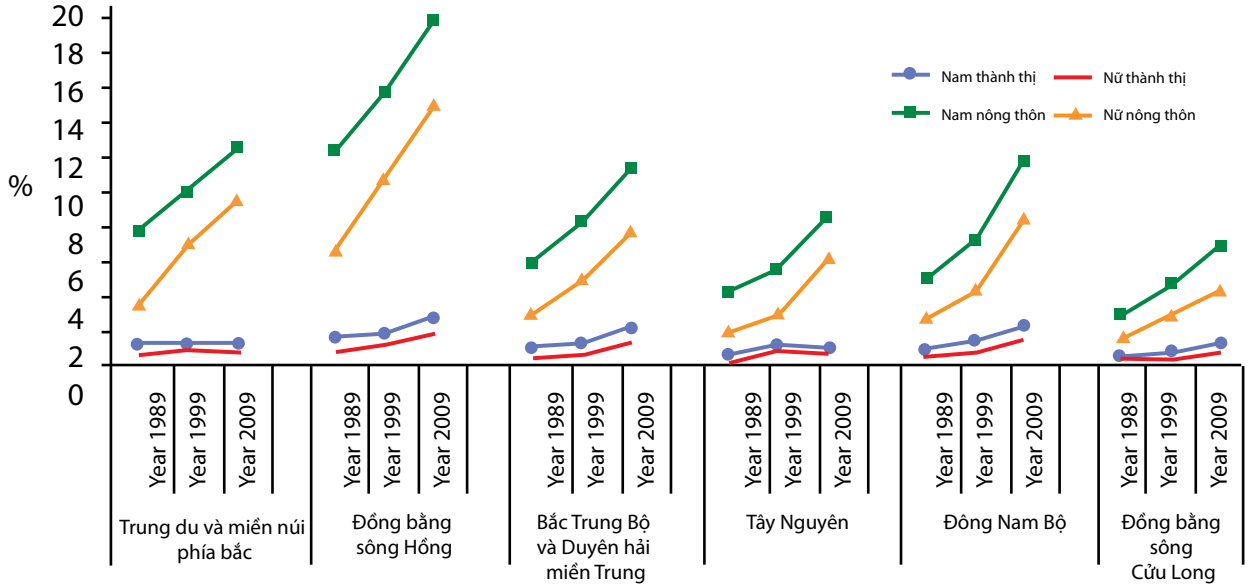

Biểu 5.4 trình bày trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số 5 tuổi trở lên ở một số tỉnh/ thành phố.

Biểu 5.4. Trình độ học vấn cao nhất đã đạt được của dân số từ 5 tuổi trở lên của 15 tỉnh/thành phố có tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên cao nhất, 2009

Đơn vị tính: Phần trăm

Tỉnh/ thành phố	Chưa tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp THPT trở lên
Hà Nội	14,27	18,34	23,78	41,62
Đà Nẵng	16,09	22,17	21,37	38,35
TP. Hồ Chí Minh	16,31	26,00	20,86	34,71
Quảng Ninh	18,62	20,83	22,77	33,94
Hải Dương	13,92	18,14	32,53	33,33
Thái Nguyên	17,76	26,78	27,09	25,92
Hải Phòng	16,13	18,23	38,51	24,74
Phú Thọ	17,48	22,35	33,77	24,23
Hà Tây	15,44	14,81	43,26	24,17
Ninh Bình	16,19	19,13	38,73	23,93
Bình Dương	18,66	30,45	24,50	23,81
Vĩnh Phúc	17,48	24,76	32,08	23,71
Nghệ An	17,89	23,50	32,48	23,03
Bắc Ninh	17,97	24,99	31,69	23,02
Hà Tĩnh	18,23	22,27	35,79	21,56

Số liệu trong Biểu 5.4 cho thấy các trung tâm hành chính cũng như các tỉnh có kinh tế phát triển có tỷ lệ tốt nghiệp THPT trở lên cao nhất. Cao nhất là Hà Nội (41,6%), Đà Nẵng (38,4%), Tp Hồ Chí Minh (34,7%), sau đó là nhiều tỉnh thuộc Đồng bằng sông Hồng như Quảng Ninh, Hải Dương, Hải Phòng,v.v... Duy nhất chỉ có Bình Dương là một tỉnh ở phía Nam là một trong số các tỉnh có tỷ lệ này cao (cùng với Tp Hồ Chí Minh), nguyên nhân là do tại đây có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, thu hút nhiều lao động nhập cư về vùng này.

Các bản đồ trong Hình 5.5 trình bày trình độ học vấn của 63 tỉnh/thành phốcho thấy các tỉnh phía Nam thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long có tỷ lệ chưa tốt nghiệp tiểu học cao hơn hẳn so với các tỉnh phía Bắc. Ngược lại, các tỉnh phía Bắc có tỷ lệ tốt nghiệp THCS và THPT trở lên cao hơn so với các tỉnh phía Nam.

Hình 5. 5: Tỷ lệ dân số từ 5 tuổi trở lên chia theo trình độ học vấn cao nhất đã đạt được và các tỉnh/thành phố, 2009

a. Chưa tốt nghiệp tiểu học

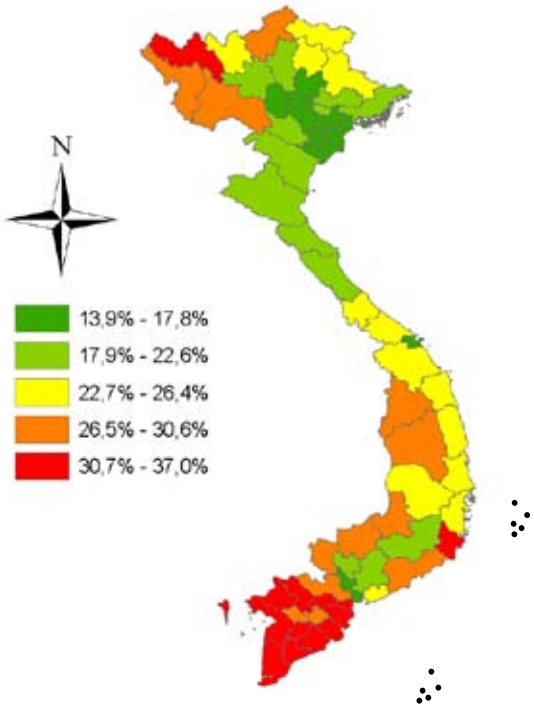

b. Tốt nghiệp tiểu học

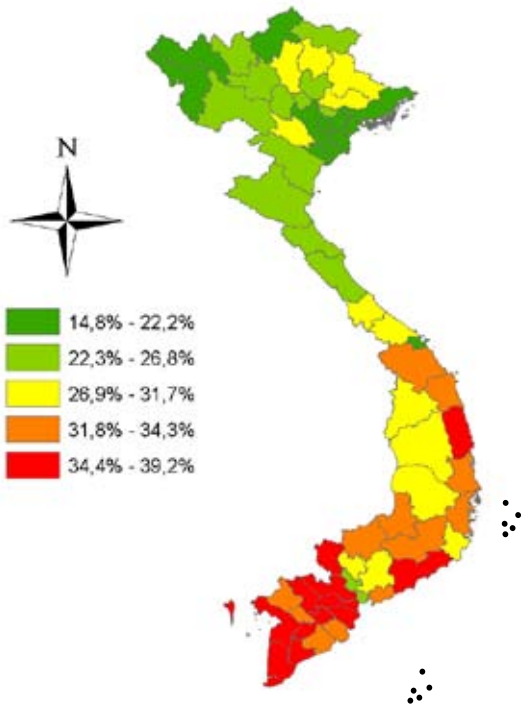

c. Tốt nghiệp THCS

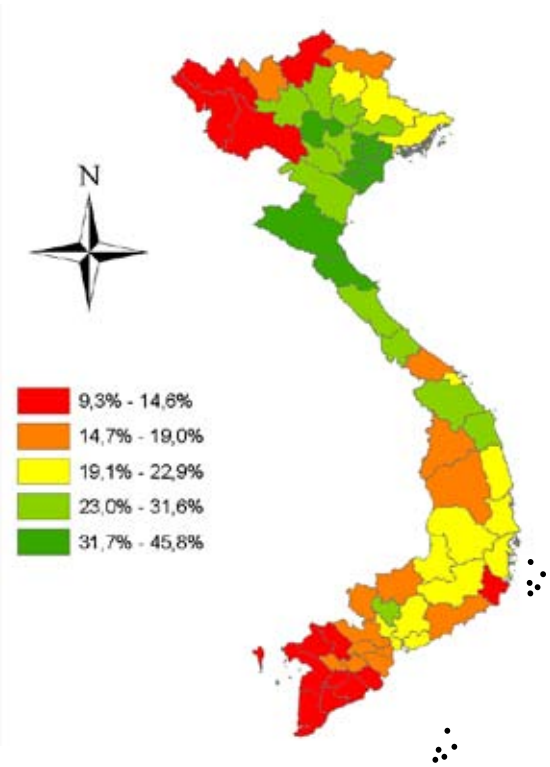
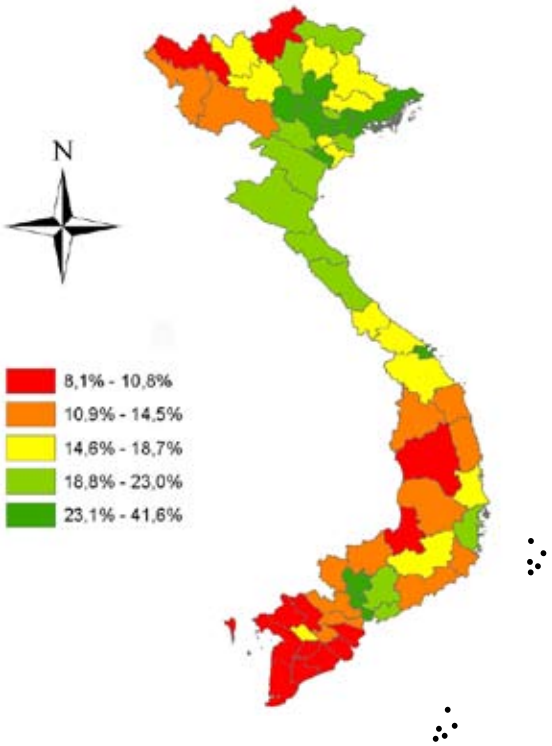
d. Tốt nghiệp THPT trở lên